

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/1 ( TĂNG CƯỜNG)**  
**NĂM HỌC: 2022 - 2023**

| STT | HỌ VÀ TÊN              | Ngày tháng năm sinh | Nữ  | Bán trú | Lớp cũ |
|-----|------------------------|---------------------|-----|---------|--------|
| 1   | Trần Bảo An            | 08/09/2013          | Nam |         | 3/1    |
| 2   | Lê Nguyễn Trâm Anh     | 16/10/2013          | Nữ  | X       | 3/1    |
| 3   | Nguyễn Văn Anh         | 05/11/2013          | Nữ  |         | 3/1    |
| 4   | Phạm Minh Anh          | 18/03/2013          | Nam | X       | 3/1    |
| 5   | Dương Hồ Thái Bình     | 30/03/2013          | Nam | X       | 3/1    |
| 6   | Hồ Bảo Duy             | 14/06/2013          | Nam |         | 3/1    |
| 7   | Nguyễn Bảo Hoàng       | 25/10/2013          | Nam | X       | 3/1    |
| 8   | Trần Quốc Hưng         | 02/10/2013          | Nam |         | 3/1    |
| 9   | Lưu Nguyễn Quốc Huy    | 17/05/2013          | Nam | X       | 3/1    |
| 10  | Tất Gia Hy             | 03/12/2013          | Nam | X       | 3/1    |
| 11  | Nguyễn Tuấn Khang      | 29/09/2013          | Nam | X       | 3/1    |
| 12  | Nguyễn Đình Khải       | 28/02/2013          | Nam | X       | 3/1    |
| 13  | Ngô Trung Kiên         | 06/05/2013          | Nam | x       | 3/1    |
| 14  | Đoàn Hồ Hoàng Kim      | 27/05/2013          | Nữ  | X       | 3/1    |
| 15  | Trần Ngọc Lâm          | 25/03/2013          | Nam | X       | 3/1    |
| 16  | Nguyễn Ngọc Kỳ Long    | 10/01/2013          | Nam |         | 3/1    |
| 17  | Trần Kim Long          | 22/05/2013          | Nam |         | 3/1    |
| 18  | Nguyễn Ngọc Phương Ngh | 22/05/2013          | Nữ  |         | 3/1    |
| 19  | Nguyễn Hồng Ngọc Nhi   | 16/01/2013          | Nữ  |         | 3/1    |
| 20  | Vũ Ngọc Tâm Như        | 17/07/2013          | Nữ  |         | 3/1    |
| 21  | Lê Hữu Thái Phong      | 01/05/2013          | Nam | X       | 3/1    |
| 22  | Nguyễn Thiên Phước     | 13/07/2013          | Nam |         | 3/1    |
| 23  | Nguyễn Đức Phúc        | 04/03/2013          | Nam | X       | 3/1    |
| 24  | Nguyễn Hoài Thương     | 09/08/2013          | Nam | X       | 3/1    |
| 25  | Phạm Nguyễn Thủy Tiên  | 25/12/2013          | Nữ  |         | 3/1    |
| 26  | Nguyễn Bảo Trân        | 23/12/2013          | Nữ  | X       | 3/1    |
| 27  | Phạm Ngọc Cát Tường    | 14/01/2013          | Nữ  | X       | 3/1    |
| 28  | Huỳnh Minh Tuấn        | 29/12/2013          | Nam | X       | 3/1    |
| 29  | Hồ Ngọc Phương Uyên    | 28/06/2013          | Nữ  | X       | 3/1    |
| 30  | Lưu Thiên Vinh         | 12/02/2013          | Nam |         | 3/1    |
| 31  | Lưu Gia Vy             | 13/03/2013          | Nữ  | X       | 3/1    |
| 32  | Thái Hoàng Minh Vy     | 10/10/2013          | Nữ  | X       | 3/1    |

|    |                   |            |     |   |         |
|----|-------------------|------------|-----|---|---------|
| 33 | Nguyễn Ngọc Như Ý | 23/03/2013 | Nữ  | X | 3/1     |
| 34 | Vũ Minh Đăng      | 30/03/2013 | Nam | x | 3/1     |
| 35 | Lưu Yoon Quốc Tuệ |            |     |   | bảo lưu |

Tổng số danh sách có 35 học sinh

Ngày 5 tháng 8 năm 2022

Hiệu trưởng

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/2 ( TĂNG CƯỜNG)**  
**NĂM HỌC: 2022 - 2023**

| STT | HỌ VÀ TÊN                | Ngày tháng<br>năm sinh | Nữ  | Bán trú | Lớp cũ |
|-----|--------------------------|------------------------|-----|---------|--------|
| 1   | Nguyễn Thị Quỳnh Anh     | 04/09/2013             | Nữ  | X       | 3/2    |
| 2   | Nguyễn Thị Trâm Anh      | 14/08/2013             | Nữ  |         | 3/2    |
| 3   | Bùi Quang Bảo            | 25/10/2013             | Nam | X       | 3/2    |
| 4   | Lương Nhật Danh          | 02/04/2013             | Nam | X       | 3/2    |
| 5   | Lý Ngọc Mỹ Duyên         | 18/08/2013             | Nữ  |         | 3/2    |
| 6   | Nguyễn Bảo Ngọc Hân      | 21/12/2013             | Nữ  |         | 3/2    |
| 7   | Nguyễn Thị Quỳnh Hương   | 19/04/2013             | Nữ  | X       | 3/2    |
| 8   | Nguyễn Trần Bảo Huy      | 10/12/2013             | Nam |         | 3/2    |
| 9   | Phan Thế Huy             | 27/02/2013             | Nam |         | 3/2    |
| 10  | Lý Huỳnh Gia Hỷ          | 12/11/2013             | Nữ  |         | 3/2    |
| 11  | Phan Gia Khang           | 17/08/2013             | Nam |         | 3/2    |
| 12  | Huỳnh Anh Khôi           | 26/11/2013             | Nam | X       | 3/2    |
| 13  | Vũ Anh Khôi              | 26/04/2013             | Nam |         | 3/2    |
| 14  | Vũ Hoàng Tuấn Kiệt       | 19/04/2013             | Nam | X       | 3/2    |
| 15  | Bùi Ngọc Hoàng Kim       | 30/04/2013             | Nữ  |         | 3/2    |
| 16  | Trần Hoài Long           | 07/02/2013             | Nam | X       | 3/2    |
| 17  | Trác Tố Nga              | 08/07/2013             | Nữ  | X       | 3/2    |
| 18  | Lê Hoài Bảo Ngọc         | 16/07/2013             | Nữ  |         | 3/2    |
| 19  | Võ Nguyễn Thái Nguyên    | 22/07/2013             | Nam | x       | 3/2    |
| 20  | Phạm Lê Mẫn Nhi          | 20/09/2013             | Nữ  | X       | 3/2    |
| 21  | Trần Ngọc Quỳnh Như      | 02/01/2013             | Nữ  | x       | 3/2    |
| 22  | Đặng Lê Hoàng Oanh       | 10/11/2013             | Nữ  | X       | 3/2    |
| 23  | Nguyễn Hoàng Thanh Phong | 19/06/2013             | Nam |         | 3/2    |
| 24  | Đỗ Trọng Phúc            | 24/08/2013             | Nam | X       | 3/2    |
| 25  | Nguyễn Ngọc Nguyên Sa    | 09/03/2013             | Nữ  |         | 3/2    |
| 26  | Lê Võ Thanh Tâm          | 13/06/2013             | Nữ  |         | 3/2    |
| 27  | Nguyễn Văn Tâm           | 09/11/2013             | Nam |         | 3/2    |
| 28  | Vương Khánh Thiện        | 25/03/2013             | Nam | X       | 3/2    |
| 29  | Phạm Quang Thuận         | 10/11/2013             | Nam |         | 3/2    |
| 30  | Lưu Thiên Tiến           | 12/02/2013             | Nam |         | 3/2    |
| 31  | Võ Huỳnh Tuấn Tú         | 12/02/2013             | Nam |         | 3/2    |
| 32  | Nguyễn Thị Ngọc Tuyên    | 20/02/2013             | Nữ  |         | 3/2    |
| 33  | Nguyễn Ngọc Nhã Uyên     | 30/09/2013             | Nữ  | X       | 3/2    |

|    |                     |            |    |  |     |
|----|---------------------|------------|----|--|-----|
| 34 | Trần Ngọc Khánh Vân | 04/12/2013 | Nữ |  | 3/2 |
| 35 | Đỗ Ngọc Yến Vy      | 07/01/2013 | Nữ |  | 3/2 |

Tổng số danh sách có 35 học sinh

Ngày 5 tháng 8 năm 2022  
Hiệu trưởng

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/3 ( Cơ sở 2)**  
**NĂM HỌC: 2022 - 2023**

| STT | HỌ VÀ TÊN              | Ngày tháng<br>năm sinh | Nữ  | Bán trú | Lớp cũ |
|-----|------------------------|------------------------|-----|---------|--------|
| 1   | Nguyễn Văn Bảo         | 22/10/2013             | Nam | X       | 3/3    |
| 2   | Nguyễn Ngọc Khả Hân    | 17/07/2013             | Nữ  | X       | 3/3    |
| 3   | Hồng Nhật Huy          | 27/11/2013             | Nam | x       | 3/3    |
| 4   | Nguyễn Quang Huy       | 05/02/2012             | Nam | x       | 3/3    |
| 5   | Phan Hoàng Thiên Kim   | 10/03/2013             | Nữ  | X       | 3/3    |
| 6   | Phạm Trần Hà Mi        | 11/09/2013             | Nữ  | X       | 3/3    |
| 7   | Nguyễn Hoàng Phước Min | 17/12/2013             | Nam | X       | 3/3    |
| 8   | Lê Hoàng Khánh My      | 19/10/2013             | Nữ  | X       | 3/3    |
| 9   | Võ Quốc Nam            | 19/11/2013             | Nam | X       | 3/3    |
| 10  | Nguyễn Như Ngọc        | 14/06/2013             | Nữ  | X       | 3/3    |
| 11  | Nguyễn Xuân Nhã        | 08/11/2013             | Nữ  | X       | 3/3    |
| 12  | Dương Nguyễn Hữu Nhân  | 24/01/2013             | Nam | X       | 3/3    |
| 13  | Nguyễn Huy Phát        | 25/05/2013             | Nam | X       | 3/3    |
| 14  | Từ Thế Phong           | 28/10/2013             | Nam | X       | 3/3    |
| 15  | Nguyễn Ngọc Phước      | 18/10/2013             | Nam | X       | 3/3    |
| 16  | Tô Lịch Sử             | 11/06/2013             | Nam | X       | 3/3    |
| 17  | Lê Quang Thắng         | 02/06/2013             | Nam | X       | 3/3    |
| 18  | Nguyễn Phước Thịnh     | 15/11/2012             | Nam | X       | 3/3    |
| 19  | Nguyễn Hoàng Anh Thư   | 31/03/2013             | Nữ  | X       | 3/3    |
| 20  | Hồ Nhật Thanh Thùy     | 07/05/2013             | Nữ  | X       | 3/3    |
| 21  | Phạm Nguyễn Bảo Trân   | 01/01/2013             | Nữ  | X       | 3/3    |
| 22  | Nguyễn Xuân Trúc       | 07/08/2013             | Nữ  | X       | 3/3    |
| 23  | Nguyễn Ngọc Thanh Vy   | 09/07/2013             | Nữ  | x       | 3/3    |
| 24  | Nguyễn Lê Anh Thư      | 06/06/2013             | Nữ  |         | 3/4    |
| 25  | Huỳnh Ngọc Thủy Tiên   | 02/11/2013             | Nữ  |         | 3/4    |
| 26  | Nguyễn Hoàng           | 03/02/2013             | Nam |         | 3/4    |
| 27  | Trần Hùng              | 07/11/2013             | Nam |         | 3/4    |

Tổng số danh sách có 27 học sinh

Ngày 5 tháng 8 năm 2022  
Hiệu trưởng

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/4 ( Cơ sở 2)**  
**NĂM HỌC: 2022 - 2023**

| STT | HỌ VÀ TÊN              | Ngày tháng<br>năm sinh | Nữ  | Bán trú | Lớp cũ         |
|-----|------------------------|------------------------|-----|---------|----------------|
| 1   | Nguyễn Đăng Hoàng Ân   | 24/10/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 2   | Trần Hoàng Gia Bảo     | 10/06/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 3   | Nguyễn Hoàng Thiên Bảo | 23/11/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 4   | Phạm Quốc Cường        | 25/07/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 5   | Mai Hoàng Dũng         | 21/02/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 6   | Nguyễn Chử Bảo Duy     | 09/12/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 7   | Võ Hoàng Anh Duy       | 24/12/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 8   | Nguyễn Thành Đạt       | 15/04/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 9   | Phạm Minh Đức          | 27/12/2012             | Nam |         | 3/4            |
| 10  | Huỳnh Đỗ Ngọc Hân      | 10/03/2013             | Nữ  |         | 3/4            |
| 11  | Nguyễn Thanh Trang     | 27/09/2013             | Nữ  |         | 3/4            |
| 12  | Nguyễn Thảo Vy         | 06/03/2013             | Nữ  |         | 3/4            |
| 13  | Đào Thiên Kim          | 13/08/2013             | Nữ  |         | 3/4            |
| 14  | Phan Bảo Ngọc          | 19/03/2013             | Nữ  |         | 3/4            |
| 15  | Nguyễn Đỗ Bảo Như      | 05/04/2013             | Nữ  |         | 3/4            |
| 16  | Hoàng Phương Quỳnh     | 22/10/2013             | Nữ  |         | 3/4            |
| 17  | Lê Nguyễn Ngọc Tài     | 19/09/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 18  | Trần Phú Tài           | 26/12/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 19  | Nguyễn Hoàng Hạo Thiên | 02/05/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 20  | Trần Hoàng Bảo Thịnh   | 03/08/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 21  | Lê Trần Tiến           | 15/02/2013             | Nam |         | 3/3            |
| 22  | Lê Huỳnh Thanh Trúc    | 21/07/2013             | Nữ  |         | 3/4            |
| 23  | Nguyễn Ngô Tường Vy    | 23/05/2013             | Nữ  |         | 3/4            |
| 24  | Phạm Như Ý             | 27/11/2013             | Nữ  |         | 3/4            |
| 25  | Nguyễn Thanh Hưng      | 02/09/2013             | Nam |         | 3/3            |
| 26  | Nguyễn Đông Phi Hùng   | 14/05/2013             | Nam |         | 3/3            |
| 27  | Trần Hoàng Lê Vy       |                        | Nữ  |         | HS bảo lưu 4/5 |
| 28  | Lê Nguyễn Thanh Thủy   |                        | Nữ  |         | HS bảo lưu 4/4 |

Tổng số danh sách có 28 học sinh

Ngày 5 tháng 8 năm 2022  
Hiệu trưởng

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4/5 ( Cơ sở 2)**  
**NĂM HỌC: 2022 - 2023**

| STT | HỌ VÀ TÊN              | Ngày tháng<br>năm sinh | Nữ  | Bán trú | Lớp cũ         |
|-----|------------------------|------------------------|-----|---------|----------------|
| 1   | Trương Ngọc Gia Hân    | 23/02/2013             | Nữ  |         | 3/3            |
| 2   | Nguyễn Phương Vy       | 23/10/2013             | Nữ  |         | 3/3            |
| 3   | Nguyễn Thanh Kim Xuyến | 03/06/2013             | Nữ  |         | 3/3            |
| 4   | Quách Quang Huy        | 05/09/2013             | Nam |         | 3/3            |
| 5   | Từ Ngọc Duy Khang      | 19/11/2013             | Nam |         | 3/3            |
| 6   | Nguyễn Ngọc Vân Khánh  | 12/05/2013             | Nữ  |         | 3/3            |
| 7   | Phạm Đăng Khoa         | 13/03/2013             | Nam |         | 3/3            |
| 8   | Lê Nguyễn Thúy Ngân    | 26/06/2012             | Nữ  |         | 3/3            |
| 9   | Đinh Khải Nguyên       | 13/12/2013             | Nam |         | 3/3            |
| 10  | Hồ Lê Trọng Nhân       | 18/02/2013             | Nam |         | 3/3            |
| 11  | Lê Trần Xuân Như       | 25/12/2013             | Nữ  |         | 3/3            |
| 12  | Trương Tuấn Phát       | 28/07/2013             | Nam |         | 3/3            |
| 13  | Đặng Hoàng Thái Sơn    | 05/10/2013             | Nam |         | 3/3            |
| 14  | Lê Trần Tiến           | 15/02/2013             | Nam |         | 3/3            |
| 15  | Nguyễn Hoàng Yến Vy    | 17/06/2012             | Nữ  |         | 3/3            |
| 16  | Nguyễn Gia Bảo         | 31/12/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 17  | Lê Trần Anh Duy        | 17/05/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 18  | Trần Phạm Ngọc Hân     | 24/02/2013             | Nữ  |         | 3/4            |
| 19  | Trần Thạch Tài         | 06/12/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 20  | Lê Văn Thành           | 31/12/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 21  | Nguyễn Nhật Minh       | 31/07/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 22  | Vũ Kim Ngân            | 11/06/2013             | Nữ  |         | 3/4            |
| 23  | Nguyễn Hoàng Huy       | 25/12/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 24  | Huỳnh Minh Khôi        | 11/09/2013             | Nam |         | 3/4            |
| 25  | Đặng Ngọc Như Ý        | 01/07/2013             | Nữ  |         | 3/3            |
| 26  | Nguyễn Minh Anh        |                        | Nữ  |         | HS bảo lưu 4/5 |
| 27  | Trần Phương Trinh      |                        | Nữ  |         | HS bảo lưu 4/4 |
| 28  | Nguyễn Gia Huy         |                        |     |         | HS bảo lưu 4/5 |

Tổng số danh sách có 28 học sinh

Ngày 5 tháng 8 năm 2022  
Hiệu trưởng